

Số: /BC-UBND

Ngọc Hôi, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Ngọc Hôi

Kính gửi: Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-ĐGS ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Đoàn giám sát Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về giám sát tình hình thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hôi báo cáo tình hình thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Ngọc Hôi cụ thể như sau:

1. Khái quát chung:

- *Tình hình kinh tế - xã hội, các yếu tố đặc thù của địa phương liên quan đến công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em*

+ Huyện Ngọc Hôi là huyện miền núi, biên giới nằm ở phía Bắc tỉnh Kon Tum; diện tích tự nhiên 83.936,22 ha; dân số khoảng 65.746 người, trong đó dân tộc dân tộc thiểu số chiếm 57% số dân trên toàn huyện; huyện có 08 xã, thị trấn với 68 thôn, tổ dân phố, trong đó có 05 xã biên giới tiếp giáp với nước CHDCND Lào và Vương Quốc Campuchia; có chiều dài đường biên 64,553km, có 01 cửa khẩu Quốc tế Bờ Y.

+ Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Ngọc Hôi ổn định và phát triển¹; Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì huyện Ngọc Hôi còn những khó khăn nhất định: Là một huyện miền núi, biên giới với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều; các dịch bệnh thường xuyên xảy ra, nhất là đại dịch Covid-19...đã tác động đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của huyện.

- *Thực trạng suy dinh dưỡng trẻ em ở các thể (nhẹ cân, chiều cao, gầy còm) của địa phương qua các năm 2021, 2022, 2023: Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo.*

- *Các nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến thực trạng suy dinh dưỡng của trẻ em tại địa phương: Mặc dù công tác chăm sóc bà mẹ và trẻ em, giảm tỷ lệ SDD của trẻ em trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả tích cực, tuy*

¹ Năm 2021: Tổng giá trị sản xuất ước đạt 7.390 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch và bằng 111% so với năm 2020; Năm 2022, tổng giá trị sản xuất đạt 108% so với kế hoạch và bằng 112% so với năm 2021; Năm 2023: Tổng giá trị sản xuất năm ước đạt 9.403 tỷ đồng, đạt 103,9% so với kế hoạch và bằng 113,8% so với năm 2022.

nhiên các thể suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện vẫn ở mức cao. Nguyên nhân có thể đánh giá như sau:

+ Điều kiện kinh tế - xã hội của một bộ phận người dân còn khó khăn, ảnh hưởng đến việc cải thiện tình trạng dinh dưỡng của nhân dân, cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ.

+ Trình độ dân trí không đồng đều, thiếu kiến thức về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe; phong tục tập quán của người dân (ăn uống, tảo hôn, lấy chồng/vợ sớm) đã ảnh hưởng đến tình trạng suy dinh dưỡng, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ĐBDTTS.

+ Các bệnh tật tác động; Do yếu tố di truyền.

2. Kết quả triển khai các giải pháp để giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi

2.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

- *Văn bản cụ thể hóa để tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành có liên quan thực hiện nội dung phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em (quyết định giao chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện và các văn bản hướng dẫn...):* Trên cơ sở các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và tình hình thực tế ở địa phương, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời xây dựng các Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo thực hiện nội dung phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn huyện. Đồng thời lồng ghép công tác chỉ đạo trong tác xây dựng nông thôn mới, xây dựng Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã, công tác dân số và phát triển và công tác an toàn thực phẩm để triển khai thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em².

² Kế hoạch 1061/KH-UBND ngày 14/5/2020 về thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời để phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2020-2030; Kế hoạch số 3022/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND huyện Ngọc Hồi về việc thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời để phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2020 -2030; Kế hoạch số 1453/KH-UBND ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng huyện Ngọc Hồi đến năm 2025; Kế hoạch số 1771/KH-UBND ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi về việc Triển khai phòng, chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Ngọc Hồi đến năm 2025; Kế hoạch số 1090/KH-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Ngọc Hồi giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 3058/KH-UBND ngày 28/9/2023 Triển khai các hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2023 (Dự án 3 - Tiểu dự án 2 Cải thiện dinh dưỡng)

Công văn số 3506/UBND-YT ngày 11/10/2021 Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi V/v triển khai Tuần lễ “Dinh dưỡng và Phát triển” năm 2021; Công văn số 853/UBND-YT ngày 01/4/2022 Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi Về việc triển khai Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng, tại Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022; Công văn số 1048/UBND-YT ngày 14/3/2023 về việc tiếp tục tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm; Công văn số 1692/UBND-YT ngày 12/6/2023 Về việc phối hợp triển khai thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2023; Công văn số 2143/UBND-YT ngày 19/7/2023 Về việc tăng cường cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn huyện; Công văn số 2921/UBND-TH ngày

+ Công tác phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan đến nội dung phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em: Trong hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, UBND huyện đã phối hợp với Sở Y tế; chỉ đạo các cơ quan, ban ngành trên địa bàn huyện và các địa phương chặt chẽ trong triển khai thực hiện. Giao ngành y tế và các địa phương xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

+ Việc xây dựng và đưa các chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và cả trong giai đoạn 2020-2025: Ủy ban nhân dân huyện đã tham mưu xây dựng các chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2025 và hằng năm trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện xem xét, vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giai đoạn và hằng năm cho các phòng, ban trực thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn thực hiện; định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định³.

2.2. Các biện pháp can thiệp (chuyên môn nghiệp vụ) trong phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi

a) Triển khai các biện pháp can thiệp (chuyên môn nghiệp vụ) trong phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi của ngành y tế

- Theo dõi tăng trưởng trẻ em: Các Trạm Y tế các xã, thị trấn duy trì thường xuyên, đều đặn công tác theo dõi cân nặng và chiều cao, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng của trẻ dưới 2 tuổi và trẻ dưới 5 tuổi SDD hàng tháng và định kỳ: Tỷ lệ trẻ dưới 2 tuổi ít nhất 3 tháng/lần: 98%; Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị SDD cân/đo hàng tháng: 95,5%.

- Triển khai hoạt động điều tra dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em theo qui định của Viện Dinh dưỡng để đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em hàng năm.

- Bổ sung viên sắt/acid folic hoặc viên đa vi chất cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ tại 8/8 xã, thị trấn trên toàn địa bàn huyện, cụ thể:

+ Năm 2021 cấp bổ sung 74.700 viên đa vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai và bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng đạt tỷ lệ 95,2%.

+ Năm 2022 cấp bổ sung 56.160 viên đa vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai và bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng đạt tỷ lệ 96,0%.

19/9/2023 Về việc thực hiện Chương trình “Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật” trên địa bàn huyện; Công văn số 3253/UBND-YT ngày 13/10/2023 Về việc triển khai Tuần lễ “Dinh dưỡng và Phát triển” năm 2023.

³ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện Ngọc Hồi; Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; Quyết định số 2564/QĐ-UBND ngày 17 /12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023.

+ Năm 2023: Nguồn dự án 7 thực hiện mua bổ viên đa vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai và bà mẹ sau sinh tại xã Đăk Ang (không có nhà cung ứng nguồn đa vi chất).

- Bổ sung Đa vi chất cho trẻ em 6-23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng: 3.981 gói (Bibomix) cho 40 trẻ em tại xã Đăk Ang (nguồn dự án 7).

- Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án và mô hình can thiệp dinh dưỡng thiết yếu theo vòng đời như:

+ Chăm sóc phát triển trẻ toàn diện trong 5 năm đầu đời theo Hướng dẫn chuyên môn được ban hành tại Quyết định số 40/QĐ-BYT ngày 06/01/2023, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Kế hoạch số 1479/KH-UBND ngày 17/5/2022.

+ Theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ em, sàng lọc, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em 0-16 tuổi, kịp thời phát hiện, điều trị và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em tại cộng đồng: Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4487/QĐ-BYT ngày 18/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán về điều trị bệnh suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi; Quyết định số 3779/QĐ-BYT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi và hướng dẫn của các đơn vị chuyên môn trực thuộc Bộ Y tế.

+ Quản lý và điều trị cho trẻ em suy dinh dưỡng cấp tính cho trẻ em và trẻ học đường (cấp phát sản phẩm dinh dưỡng) theo Quyết định số 4487/QĐ-BYT ngày 18/8/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh SDD cấp tính ở trẻ từ 0 đến 72 tháng tuổi tại cơ sở y tế và cộng đồng và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, cụ thể:

Năm 2023 cung cấp Sản phẩm điều trị suy dinh dưỡng cho trẻ 0-72 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính nặng: 545 gói hỗ trợ điều trị 03 trẻ tại xã Đăk Ang (nguồn dự án 7).

- Cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ được 2 tuổi; Tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp như thảo luận nhóm, hướng dẫn trình diễn thức ăn cho trẻ em cho đối tượng là phụ nữ có thai và bà mẹ/người chăm sóc trẻ dưới 2 tuổi tại các Trạm Y tế xã, thị trấn và thôn/làng⁴.

⁴ Năm 2022: Tổ chức triển khai các buổi hướng dẫn trình diễn thức ăn của trẻ cho bà mẹ có con dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng trên toàn địa bàn huyện tại Trạm Y tế các xã, thị trấn: Hướng dẫn thực hành dinh dưỡng hợp lý (chế biến thức ăn bổ sung cho trẻ nhỏ; tổ chức bữa ăn hợp lý tại gia đình,..): 90 lớp với 1.800 bà mẹ tham gia. Năm

2023: Tổ chức buổi thực hành dinh dưỡng/hướng dẫn trình diễn thức ăn cho bà mẹ có con dưới 2 tuổi tại các xã khu vực III triển khai Mô hình Chăm sóc trẻ 1.000 ngày đầu đời (Dự án 7) được 11 lớp với 224 bà mẹ tham gia.

- Phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em (bổ sung Vitamin A cho trẻ em từ 6 đến 60 tháng tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, tiêu chảy, sỏi, viêm đường hô hấp cấp và phụ nữ trong vòng 1 tháng sau sinh); tẩy giun định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi và phụ nữ tuổi sinh đẻ chuẩn bị mang thai theo Quyết định số 6437/QĐ-BYT ngày 25/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tẩy giun đường ruột tại cộng đồng cộng đồng⁵.

b) Triển khai các biện pháp can thiệp (chuyên môn nghiệp vụ) trong phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi của ngành giáo dục

- Tại các trường mầm non thực hiện cân đo sức khỏe cho trẻ và đánh giá theo biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm, trong năm học các trường mầm non đã phối hợp với trung tâm y tế các xã, thị trấn kiểm tra sức khỏe ban đầu cho trẻ ít nhất 1 lần/năm. Qua đó kịp thời tìm ra nguyên nhân và đưa ra giải pháp đối với những trẻ có các triệu chứng về bệnh cũng như trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng, thấp còi, nhẹ cân và đặc biệt là trẻ bị suy dinh dưỡng.

- Để giảm tình trạng trẻ bị suy dinh dưỡng, thấp còi các trường mầm non đã tổ chức linh hoạt 2 mô hình bán trú bếp ăn tập thể và bán trú dân nuôi, tạo điều kiện cho 100% trẻ đến trường được ăn, nghỉ tại lớp, đảm bảo cho trẻ ăn đủ khẩu phần và ngủ đủ giấc.

- Các trường học rất chú trọng vào các bữa ăn của trẻ, thường xuyên thay đổi các món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng, không có cảm giác chán ăn và các món ăn đảm bảo cung cấp đủ các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của trẻ.

- Các đơn vị trường học đã tích cực trong công tác tư vấn về dinh dưỡng cho cha mẹ trẻ biết, thực hiện nhiều mô hình ý nghĩa để bổ sung khẩu phần cho trẻ như: Rau sạch cho bé, bữa cơm không đồng...ngoài ra trẻ được uống bổ sung sữa công thức 2 lần/1 tuần khi đến lớp.

2.3. Hoạt động thông tin, truyền thông và vận động thay đổi hành vi trong phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung chú trọng đến công tác thông tin, truyền thông và vận động thay đổi hành vi trong phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em. Lồng ghép trong hoạt động can thiệp chuyên môn về phòng chống suy dinh dưỡng để tập trung truyền thông cho đối tượng phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ và gia đình, đặc biệt là các đối tượng ở vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

⁵ Năm 2021: Tỷ lệ trẻ em từ 6-60 tháng được uống Vitamin A: 5.391/5.491 đạt 98,2%; Tỷ lệ bà mẹ sau sinh trong vòng 01 tháng được uống Vitamin A (06 tháng qua): 409/409 đạt 100%.

Năm 2022: Tỷ lệ trẻ em từ 6-60 tháng được uống Vitamin A: 4.988/5.093 đạt 97,9%; Tỷ lệ bà mẹ sau sinh trong vòng 01 tháng được uống Vitamin A (06 tháng qua): 389/396 đạt 98,2%.

Năm 2023: Tỷ lệ trẻ từ 06-11 tháng được uống vitamin A: 389/400 đạt 97,3%; Tỷ lệ trẻ từ 12-35 tháng được uống vitamin A: 2.042/2.069 đạt 98,7%; Tỷ lệ trẻ từ 36-59 tháng được uống vitamin A: 2.422/2.460 đạt 98,5%; Tỷ lệ trẻ từ 06-59 tháng được uống vitamin A: 4.853/4.929 đạt 99,8%.

Kết quả hoạt động thông tin, truyền thông qua hệ thống cơ sở, cán bộ y tế cơ sở, hội phụ nữ ở các cấp như sau: *(đánh giá cụ thể: hình thức thực hiện; số lượng thực hiện; tỷ lệ người tham gia và hiệu quả từ các hoạt động mang lại)*

- Hoạt động thông tin, truyền thông của ngành y tế:

+ Trung tâm Y tế huyện Ngọc Hồi đã chỉ đạo các Trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức thiết thực và hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế với các nội dung thông điệp và khẩu hiệu truyền thông. Định kỳ hàng năm tổ chức các chiến dịch truyền thông: Ngày Vi chất dinh dưỡng (01/6), Tuần lễ thế giới Nuôi con bằng sữa mẹ (01-07/8), Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển (16-23/10). Tham gia hưởng ứng các chiến dịch truyền thông có liên quan trong các ngày sức khỏe và phòng bệnh như: Ngày béo phì thế giới 04/3, Ngày Sức khỏe thế giới 07/4, Ngày thế giới phòng chống tăng huyết áp 17/5, Ngày đại tháo đường thế giới 14/11.

+ Thường xuyên tổ chức các buổi truyền thông, vận động người dân. Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông với các loại hình, phương thức, nội dung phù hợp từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết, thực hành dinh dưỡng hợp lý đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, thiếu vi chất dinh dưỡng cho mọi tầng lớp nhân dân.

+ Nâng cao hiệu quả truyền thông, giáo dục, tư vấn về thực hành dinh dưỡng hợp lý theo vòng đời. Chú trọng giáo dục về kỹ năng mềm, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hình thành lối sống, thói quen lành mạnh về dinh dưỡng hợp lý.

- Hoạt động thông tin, truyền thông của ngành giáo dục:

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về dinh dưỡng sức khỏe cho trẻ bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đạt hiệu quả như: qua các nhóm zalo, facebook của trường, lớp,....

100% các đơn vị trường học đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền giáo dục sức khỏe đến với phụ huynh, giáo viên, nhân viên với nhiều nội dung và hình thức phong phú, thực hiện tốt các kế hoạch đã xây dựng; 100% các lớp học có góc tuyên truyền và nội dung tuyên truyền về dinh dưỡng, sức khỏe cho trẻ.

Một số đơn vị trường học đã phối hợp trung tâm y tế xã, thôn bản tổ chức các buổi trò chuyện, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ về công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em (MN Hòa Mi)

- Hoạt động hoạt động thông tin, truyền thông của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp: Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trên địa bàn huyện thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn hội viên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ nâng cao nhận thức về kế hoạch hóa gia đình, từ đó tiếp cận và sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, hạn chế việc có thai ngoài ý muốn; hạn chế sinh con, tập trung vào việc chăm sóc gia đình

và phát triển kinh tế. Năm 2023 tổ chức 01 cuộc với gần 100 hội viên phụ nữ tham gia.

Qua các hoạt động thông tin, truyền thông đã giúp các bậc cha mẹ, trẻ em nắm được các kỹ năng mềm, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để hình thành lối sống, thói quen lành mạnh về dinh dưỡng hợp lý; góp phần nâng cao nhận thức cha mẹ về tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sức khỏe và sự phát triển của trẻ. Góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng qua các năm.

2.4. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em.

- Ngành Y tế:

+ Trạm Y tế các xã, thị trấn đều có bố trí phòng ốc, bàn ghế để thực hiện công tác chăm sóc dinh dưỡng như: Chỗ làm việc cho cán bộ chuyên trách dinh dưỡng, phòng tư vấn cho phụ nữ mang thai và bà mẹ đang nuôi con nhỏ dưới 2 tuổi, lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em.

+ Trạm Y tế các xã đều được trang bị cân lòng máng, bộ dụng cụ trình diễn thức ăn (từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 hỗ trợ), biểu đồ theo dõi tăng trưởng trẻ em, ...; ngoài ra các đơn vị còn bố trí tranh lật truyền thông làm mẹ an toàn, các tờ rơi về chủ đề dinh dưỡng, áp phích dinh dưỡng, tờ rơi hướng dẫn bổ sung đa vi chất, sách hướng dẫn điều trị nội trú cho trẻ bị suy dinh dưỡng nặng, ... Cơ bản đáp ứng được nhu cầu của việc theo dõi, quản lý trẻ SDD.

- Ngành giáo dục: Đa số các trường học đều có phòng y tế riêng phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe trẻ (đạt 92,3%), các phòng y tế có đủ điều kiện để chăm sóc sức khỏe ban đầu của trẻ; 100% các trường có sổ theo dõi sức khỏe trẻ

2.5. Nhân lực thực hiện nhiệm vụ phòng, chống suy dinh dưỡng của ngành và các địa phương

- *Tình hình, thực trạng lực lượng thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em:*

+ Tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn: Tại UBND huyện giao Phòng Y tế tham mưu công tác phòng, chống suy dinh dưỡng, gồm 01 lãnh đạo và 01 chuyên viên thực hiện. Tại UBND các xã, thị trấn giao 01 công chức (Văn hóa-Xã hội) và 01 lãnh đạo UBND kiêm nhiệm.

+ Tại Trung tâm Y tế: Bố trí 09 chuyên trách làm công tác dinh dưỡng, gồm 01 chuyên trách tại Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng - Dinh dưỡng - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và 08 chuyên trách tại các Trạm Y tế trực thuộc.

+ Ngành giáo dục: 100% các trường đều có nhân viên y tế chuyên trách, đáp ứng chuyên môn theo qui định.

- *Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện các nội dung liên quan đến phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em:*

+ Hàng năm thực hiện đào tạo liên tục cho nhân viên y tế: Cử cán bộ tuyến huyện, xã tham dự các lớp đào tạo, tập huấn, do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum, Viện Dịch tễ Tây Nguyên, Viện dinh dưỡng và các dự án tổ chức; Song song với đó là tuyến huyện cũng thực hiện tổ chức các buổi tập huấn cho cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến xã.

+ 100% nhân viên phụ trách y tế trường học được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn y tế trường học do các cấp tổ chức.

- *Tình hình thực hiện chính sách, chế độ:* Việc thực hiện chế độ, chính sách cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống suy dinh dưỡng đảm bảo theo quy định hiện hành.

- *Đội ngũ cộng tác viên/y tế thôn bản:* 0.

- *Hiệu quả hoạt động của lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống suy dinh dưỡng:*

Lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống suy dinh dưỡng ở các cấp, các ngành tích cực trong công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ. Các cán bộ chương trình dinh dưỡng ngành y tế thực hiện tốt việc cân/đo, tư vấn kiến thức chăm sóc sức khỏe cho trẻ nhỏ, các bà mẹ và phụ nữ mang thai khi đến khám tại các Trạm Y tế xã, thị trấn. Trên 97% trẻ dưới 5 tuổi được cân, đo để đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng các thể. Trẻ bị suy dinh dưỡng được theo dõi cân nặng hàng tháng. Y tế trường học phối hợp y tế xã, thị trấn khám sức khỏe cho trẻ ít nhất 1 lần/năm. Thực hiện tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ và bà mẹ.

Nhìn chung hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng đều được thực hiện tốt, đúng quy trình, quy định; đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phòng, chống suy dinh dưỡng .

2.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý, giám sát, tư vấn, thống kê, báo cáo

- Trạm Y tế các xã, thị trấn duy trì công tác quản lý, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ hàng tháng bằng công nghệ thông tin (quản lý trên máy tính qua phần mềm excel).

Các công cụ/ tài liệu tư vấn, hướng dẫn được sử dụng tại địa chỉ <https://bit.ly/mohinh1000ngaydau> và <https://chuyentrang.viendinhduong.vn> kết hợp với tranh lật, áp phích, tờ rơi, dụng cụ chế biến thức ăn để tư vấn và truyền thông.

- Các trường học đã ứng dụng phần mềm Nutrikid và phần mềm Viettech để tính khẩu phần, thực đơn cho trẻ nhằm cân đối dưỡng chất, đảm bảo đúng, đủ khẩu phần thực đơn dinh dưỡng.

Quản lý theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên phần mềm Excel, office 365, trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

2.7. Công tác kiểm tra giám sát

- Tình hình thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát của ngành, của địa phương liên quan đến công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em

Hàng năm UBND huyện giao Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống suy dinh dưỡng tại các địa phương, trường học trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh giám sát hỗ trợ chuyên môn về phòng chống suy dinh dưỡng. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện kiểm tra, giám sát thực hiện giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo Nghị quyết 05-NQ/ĐH Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ngọc Hồi lần thứ VII (năm 2023).

Trung tâm Y tế thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi; công tác phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; công tác truyền thông giáo dục dinh dưỡng theo định kỳ hàng năm.

+ Việc thực hiện, xử lý các kết luận kiểm tra, giám sát (nếu có): Không.

2.8. Nguồn kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí Sở Y tế giao về Trung tâm Y tế: Tổng kinh phí giao: 177.000.000 đồng; Giải ngân: 162.000.000 đồng, đạt tỷ lệ giải ngân: 91,52%. Cụ thể như sau:

+ Năm 2021: Tổng kinh phí giao: 6.000.000 đồng (nguồn kinh phí địa phương); Tổng kinh phí đã thực hiện: 6.000.000 đồng; đạt tỷ lệ giải ngân: 100%.

+ Năm 2022: Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng kinh phí giao: 47.000.000 đồng; Tổng kinh phí đã thực hiện: 47.000.000 đồng; đạt tỷ lệ giải ngân: 100%. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022: Tổng kinh phí giao: 64.000.000 đồng; Tổng kinh phí đã thực hiện: 64.000.000 đồng; đạt tỷ lệ giải ngân: 100%.

+ Năm 2023: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021- 2025): Tổng kinh phí: Hoạt động Cải thiện tình trạng Dinh dưỡng trẻ em: 60.000.000 đồng; Tổng kinh phí đã thực hiện: 45.000.000 đồng; đạt tỷ lệ giải ngân: 75%.

- Kinh phí UBND tỉnh giao về UBND huyện thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 (Nội dung cải thiện dinh dưỡng): Tổng kinh phí giao: 505.000.000 đồng; Giải ngân: 0 đồng, đạt tỷ lệ 0%.

3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi

- *Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng của địa phương:* Qua triển khai, tình trạng dinh dưỡng ở trẻ em trên địa bàn huyện đạt được những kết quả tích cực, các chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng đạt được qua các năm như sau: Tỷ lệ SDD trẻ em thể cân nặng theo tuổi giảm từ 14,2% năm 2021 xuống còn 13,5% năm 2023; tỷ lệ SDD thể chiều cao theo tuổi giảm từ 23,2%

năm 2021 xuống còn 20,9% năm 2023; tỷ lệ SDD thể gầy còm năm 2022 và năm 2023 chiếm 0,9%.

- *Kết quả thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của các chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi hiện nay:* Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Đánh giá chung.

4.1. Ưu điểm

- Công tác phòng, chống SDD luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và bố trí nguồn lực thực hiện của Trung ương, của tỉnh và các sở, ngành và của địa phương.

- Công tác cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho nhân dân trên địa bàn huyện luôn được các cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện quan tâm, được đưa vào trong các Kế hoạch phát triển giai đoạn và hằng năm để thực hiện; Trong quá trình tổ chức triển khai có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành.

- Công tác tư vấn, truyền thông, vận động, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dinh dưỡng của nhân dân trên địa bàn huyện thường xuyên được triển khai, đa dạng, phong phú về hình thức và nội dung, góp phần làm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em.

- Các hoạt động của dự án, chương trình được triển khai giúp tăng cường cung cấp dịch vụ đến người dân vùng khó khăn, người đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra về cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ trẻ em.

- Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai, lồng ghép trong công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và công tác kiểm tra chuyên môn của ngành y tế và kiểm tra chuyên đề của của Hội Liên hiệp phụ nữ.

4.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

a) Hạn chế và nguyên nhân

- Hạn chế

+ Mặc dù công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện đã đạt những kết quả tích cực, song tỷ lệ SDD trên địa bàn huyện còn cao; có sự chênh lệch lớn giữa các xã, thị trấn trong huyện (như xã xã Đăk Ang tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi vẫn còn cao), tỷ lệ SDD trẻ đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Công tác phòng, chống SDD được các cấp, các ngành quan tâm, tuy nhiên trong công tác triển khai có thời điểm chưa thật đồng bộ, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành.

+ Công tác truyền thông chưa thật sự nâng cao nhận thức, làm thay đổi nếp nghĩ, hành vi về dinh dưỡng của nhân dân.

+ Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 của cơ quan chuyên môn chậm, chưa giải ngân được vốn, ảnh hưởng đến công tác huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống SDD trên địa bàn huyện.

- Nguyên nhân

+ *Nguyên nhân chủ quan*

Đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng trong những năm qua từ tuyến huyện, tuyến xã thiếu sự ổn định, giai đoạn 2021-2023 y tế thôn/bản không còn được bố trí theo quy định; Trình độ cán bộ y tế cơ sở vẫn còn hạn chế...chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác tuyên truyền, chăm sóc bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, phòng chống SDD trẻ em.

Cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động truyền thông về dinh dưỡng tuyến cơ sở còn thiếu.

Trong triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tham mưu; năng lực tham mưu của đơn vị chuyên môn thực hiện Nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững còn hạn chế.

Biên chế của địa phương theo quy định còn hạn chế, chưa đảm bảo bố trí nhân lực cho các cơ quan chuyên môn và Phòng Y tế để triển khai tốt các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ *Khách quan*: Điều kiện kinh tế - xã hội, đời sống vật chất của nhân dân còn nhiều khó khăn; trình độ dân trí; còn tồn tại một số phong tục tập quán lạc hậu (tảo hôn, lấy chồng/vợ sớm; thói quen sinh hoạt, ăn uống); yếu tố di truyền, tác động bệnh tật...ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

b) Vương mắc

- Y tế cơ sở căn bản đã đầy đủ (Cơ quan tham mưu quản lý là Phòng Y tế; chuyên môn là Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế trực thuộc), tuy nhiên đầu mối chưa tập trung, thống nhất (Trung tâm Y tế trực thuộc sở Y tế, chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện của Sở và chỉ đạo của UBND huyện) dẫn đến khó khăn, đôi lúc chồng chéo, không đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ chuyên môn.

- Hướng dẫn thực hiện Nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững mặc dù đã được Bộ Y tế, Bộ Tài chính có hướng dẫn, song lại thay đổi⁶; nhiều nguồn vốn thực hiện chưa có hướng dẫn chi tiết⁷ và quy trình thực hiện⁸; chưa có hướng dẫn phân cấp thực hiện ở cơ sở⁹...gây khó khăn cho công tác tham mưu, triển khai thực hiện.

⁶ Thông tư số 55/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ tài chính thay thế Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính; Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế thay thế Quyết định số 1768/QĐ-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

⁷ Nội dung hoạt động số 13, 15, 16, 17 tại Phụ lục 3, kèm theo Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế gồm nhiều nguồn vốn dự án (3, 6, 7) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, song chưa có hướng dẫn nội chi tiết về thực hiện.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Với Bộ Y tế:

- Có hướng dẫn chi tiết các nguồn vốn thực hiện các Nội dung hoạt động số 13, 15, 16, 17 tại Phụ lục 3, kèm theo Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế gồm nhiều nguồn vốn dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, song chưa có hướng dẫn chi tiết về nội dung thực hiện.

- Có hướng dẫn chi tiết hơn về cơ quan thực hiện Nội dung “ Cải thiện dinh dưỡng” ở địa phương (Giao cho đơn vị chuyên môn hay giao cho UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện) và quy trình thực hiện Tiểu dự án.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em giai đoạn 2021-2023 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Y tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm Y tế;
- Hội LHPN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Lan

⁸ Chưa có hướng dẫn về quy trình cụ thể như rà soát, đánh giá, phê duyệt đối tượng trước hay thực hiện các nội dung theo thứ tự ưu tiên tại Phụ lục 3, kèm theo Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

⁹ Nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” có nhiều hoạt động chuyên môn y tế, song không có quy định giao cho Phòng Y tế hay UBND các xã, thị trấn thực hiện.